

Số liệu thể hiện là kết quả đầu tư trong quá khứ, không đại diện cho kết quả đầu tư trong tương lai. Sẽ có biến động đối với vốn gốc và lợi nhuận đầu tư do đó NĐT có thể lời hoặc lỗ khi thực hiện bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn so với số liệu được trích dẫn tại báo cáo này.

Kết quả hoạt động so với lãi suất tham chiếu

	VFF	Lãi suất tham chiếu (*)
Tổng tài sản quỹ (tỷ đồng)	126,17	
NAV/CCQ (đồng)	17.228	
Tháng 6/2020 (%)	0,6%	0,5%
Từ đầu năm 2020 (%)	2,6%	2,5%
Năm 2019 (%)	7,9%	5,0%
Từ khi thành lập (%)	72,3%	38,3%

(* Lãi suất tham chiếu: Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 NH CPTMNN (VCB, BIDV, Vietin và Agri) từ 1 tháng 6 năm 2020

Thông tin về Quỹ

Ngày thành lập	01/04/2013
Phí quản lý thường niên (*)	1,2%
Phí phát hành	0,0%
Phí mua lại	<ul style="list-style-type: none"> • 2,0% < 12 tháng • 1,5% > / = 12 và < 24 tháng • 0, 5% > / = 24 tháng
Mức đầu tư tối thiểu	VND2.000.000 / ~USD90
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered (Việt Nam)
Công ty kiểm toán	PwC Vietnam
Định kỳ giao dịch	Hàng tuần, vào ngày thứ Ba
Lãi suất tham chiếu	Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 3 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 ngân hàng cổ phần thương mại nhà nước gồm Vietcombank, BIDV, VietinBank và Agribank.

(* Phí quản lý thường niên được điều chỉnh giảm còn 0.95% từ ngày 3 tháng 7 năm 2020.

Chiến lược đầu tư

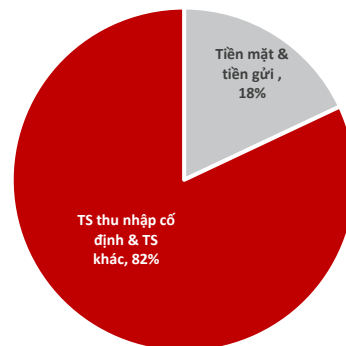
Mang lại lợi nhuận hấp dẫn và ổn định từ vốn đầu tư gia tăng giá trị, trái tức và các công cụ gia tăng giá trị khác.

Tối thiểu 80% tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ phân bổ vào trái phiếu chính phủ, trái phiếu được chính phủ bảo lãnh, trái phiếu địa phương, giấy tờ có giá phát hành bởi các tổ chức tín dụng hàng đầu, và công cụ tiền gửi tiết kiệm ngắn hạn.

Tổng quan về Quỹ

Cấu trúc Quỹ	Quỹ mở Trái phiếu
Mức rủi ro	THẤP
Mức lợi nhuận	THẤP TB CAO
Mức phí	THẤP TB CAO

Phân bổ tài sản



Hiệu quả đầu tư

Giá trị tài sản ròng (GTTSR) trên mỗi chứng chỉ quỹ của VFF đạt 17.228 VNĐ tại thời điểm cuối tháng 6, tăng 0,6% so với tháng trước. Tổng GTTSR của VFF đạt 126 tỷ. Trái phiếu và các khoản đầu tư thu nhập cố định và tài sản khác chiếm 82% tổng GTTSR và VFF duy trì 18% tổng GTTSR của quỹ bằng tiền mặt và tiền gửi ngân hàng cho các cơ hội đầu tư mới và đáp ứng nhu cầu thanh khoản.

Thị trường tiền tệ, 06/2020

Theo số liệu của Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam, tăng trưởng tín dụng chỉ đạt 3,26% trong 6 tháng đầu năm. Con số này thấp hơn nhiều so với mức tăng trưởng tín dụng trong cùng kỳ các năm trước (6T2019: 7,36%, 6T2018: 7,86%, 6T20217: 9,01%). Hệ quả là thanh khoản trên thị trường liên ngân hàng tiếp tục dư thừa và lãi suất liên ngân hàng giảm về mức thấp nhất trong lịch sử. Lãi suất huy động cũng đã giảm 30 điểm cơ bản trong tháng 6 và khoảng 80 điểm từ đầu năm.

Chênh lệch mức lạm phát và mức lãi suất huy động kỳ hạn ngắn khoảng 4% như hiện nay cho thấy lãi suất thực của Việt Nam vẫn đang dương mặc dù Chính Phủ đã đẩy mạnh thực hiện chính sách nới lỏng tiền tệ trong năm nay.

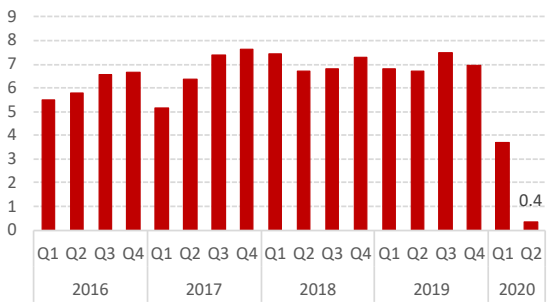
Trong tháng 6, Kho Bạc Nhà Nước đã phát hành thành công 32,5 ngàn tỷ đồng, tăng 77% so với tháng trước. Khối lượng phát hành Trái Phiếu Chính Phủ được phát hành tiếp tục tăng lên nhờ vào mức lãi suất duy trì ở mức thấp trong 2 tháng vừa qua. Chúng tôi kỳ vọng Kho Bạc Nhà Nước sẽ tiếp tục phát hành thêm 34 ngàn tỷ đồng trong tháng 7 và 85 ngàn tỷ đồng trong quý 3 năm 2020.

Giá trị giao dịch Trái Phiếu Chính Phủ hàng ngày trên thị trường thứ cấp đạt 8,2 ngàn tỷ, giảm 12 so với tháng 5.

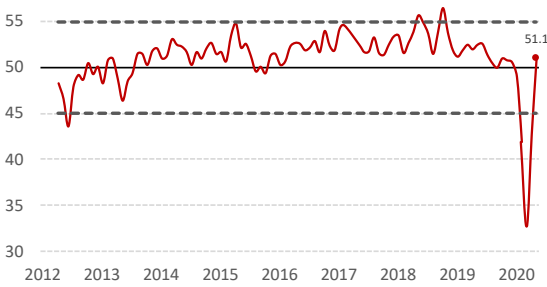
Giám đốc Quản lý danh mục: Ông Phạm Minh Thắng
Email: thang.pham@vinacapital.com

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com
Tel: +84 8 38 27 85 35

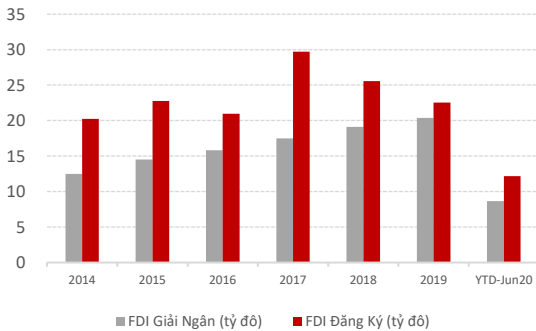
Tăng trưởng GDP theo quý (%)



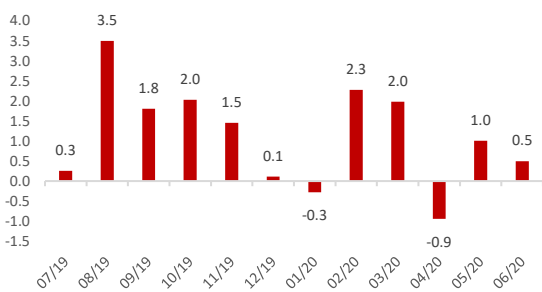
Chỉ số quản trị mua hàng Nikkei (PMI)



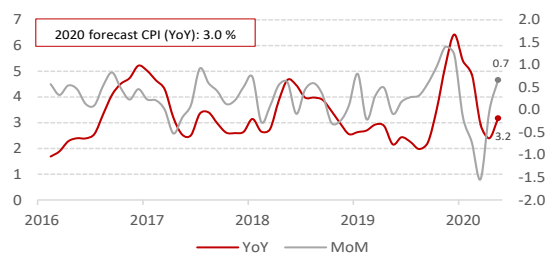
FDI giải ngân, số lũy kế (tỷ USD)



Cán cân thương mại hàng tháng (triệu USD)



Lạm phát theo năm và theo tháng (%)



Nguồn: VinaCapital tổng hợp Bloomberg, Tổng Cục Thống Kê

Cập nhật thị trường vĩ mô, 06/2020

Dịch COVID-19 đã tác động đến tăng trưởng GDP của Việt Nam trong quý 2 về mức thấp nhất trong 30 năm qua. Tăng trưởng GDP trong quý 2 giảm còn 0.36% và 1.8% trong nửa năm 2020. Tuy nhiên, sản xuất đã quay lại tăng trưởng trong tháng 6. Chỉ số PMI đã tăng từ mức 42.7 trong tháng 5 lên 51.1 trong tháng 6, mức cao nhất trong 10 tháng gần nhất.

Hoạt động xuất nhập khẩu cũng khôi phục trong tháng 6. Theo số liệu từ Tổng Cục Thống Kê, tổng kim ngạch xuất khẩu và nhập khẩu tăng tương ứng 9.5% và 12.5% so với tháng trước, và thặng dư thương mại trong tháng 6 đạt 500 triệu đô la Mỹ. Trong nửa năm 2020, xuất khẩu và nhập khẩu giảm tương ứng 1.1% và 1.3% so với cùng kỳ năm ngoái, do đó cán cân thương mại thặng dư 4 tỷ đô la cao hơn mức 1.7 tỷ đô la trong 6 tháng 2019.

Ngoài ra, dòng vốn FDI giải ngân cũng đã phục hồi về mức cao nhất trong 6 tháng vừa qua. FDI giải ngân tăng 25,8% so với tháng trước và 8,3% so với cùng kỳ năm ngoái. Tuy nhiên, tính chung 6 tháng đầu năm thì FDI giải ngân vẫn giảm 5% về mức 8,65 tỷ đô la Mỹ.

Cuối cùng, chỉ số giá tiêu dùng CPI từ mức 2,4% trong tháng 5 lên 3,2% trong tháng 6 bởi giá xăng dầu tăng 20% trong tháng qua. Chúng tôi kỳ vọng lạm phát cuối năm sẽ đạt khoảng mức 3,0%.

Chỉ tiêu kinh tế vĩ mô

	Đơn vị	2019	06/2020	Tăng/Giảm (*)
Tăng trưởng GDP, lũy kế	%	7,0	1,8	
CPI, bình quân	%	5,2	3,2	
Cán cân thương mại	USD tỷ	11,0	4,0	
Nhập khẩu, lũy kế	USD tỷ	253	117,2	-3,0%
Xuất khẩu, lũy kế	USD tỷ	264	121,2	-1,1%
FDI, Đăng ký, lũy kế	USD tỷ	22,6	12,2	17,5%
FDI, Giải ngân, lũy kế	USD tỷ	20,4	8,7	-5,0%

Số liệu dự báo được tổng hợp từ Tổng cục thống kê

Ghi chú quan trọng

Những thông tin trong đây do Công ty cổ phần quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và có thể được cập nhật, hoàn chỉnh, sửa đổi, điều chỉnh và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo.

Các thông tin trong tài liệu này không có bất kỳ hàm ý hay chỉ dẫn là đã được phê duyệt bởi bởi cơ quan có thẩm quyền. Thông tin không cấu thành hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc ga gắm mua hoặc đăng ký mua bất kỳ cổ phiếu nào cũng như không tạo thành cơ sở hoặc liên quan đến hoặc hành động như là sự thuyết phục tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra. Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình huống hoặc quản lý thay đổi.

Không có bất kỳ sự cam đoan, cam kết, bảo đảm hoặc chắc chắn nào dù là rõ ràng hay ngụ ý được đưa ra bởi hoặc thay mặt Công ty hoặc các giám đốc, nhân viên, đối tác, người lao động, đại lý hoặc bên tư vấn hoặc bất kỳ người nào khác về sự chính xác hoặc hoàn chỉnh của những thông tin và ý kiến nêu ra tại đây và những người nói trên cũng sẽ không có bất kỳ trách nhiệm hoặc nghĩa vụ nào đối với những thông tin hoặc ý kiến này hoặc đối với bất kỳ lỗi, thiếu sót, tuyên bố sai, bất cân hoặc vấn đề nào khác đối với bất kỳ thông tin liên lạc nào bằng văn bản hoặc bằng cách khác.

Những thông tin này không được sao chép, chuyển giao lại cho bất kỳ người nào hoặc phát hành toàn bộ hoặc một phần vì bất kỳ mục đích gì. Thông qua việc chấp nhận văn bản này, Quý khách hàng đồng ý bị ràng buộc bởi những hạn chế nêu trên.

Không có trang nào hoặc bản sao nào được thực hiện hoặc chuyển đi hoặc giao trong phạm vi bất kỳ quyền tài phán nào nơi mà việc chuyển giao những tài liệu đó bị cấm theo luật chứng khoán hiện đang áp dụng. Việc không tuân thủ những hạn chế này có thể dẫn đến việc vi phạm luật chứng khoán quốc gia.